

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị D, sinh năm: 1980.
- Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm: 1981.

Cùng nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị D và anh Đinh Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đinh Thị D và anh Đinh Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị D và anh H cùng xác định có 03 con chung tên Đinh Thị Th, sinh ngày 22/6/2004; Đinh Thị Ch, sinh ngày 29/3/2008 và Đinh Thị Ch1, sinh ngày 13/9/2009. Khi ly hôn anh chị thoả thuận, chị D trực tiếp nuôi dưỡng Đinh Thị Ch1, anh H trực tiếp nuôi dưỡng Đinh Thị Ch đến trưởng thành. Đối với con Đinh Thị Th đã trưởng thành, lập gia đình riêng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

2.2.1. Về cấp dưỡng tiền nuôi con: Tại thời điểm ly hôn, chị D và anh H thoả thuận, không bên nào có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản chung và khoản nợ: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí DSST: Các đương sự thuộc diện hộ nghèo nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- UBND xã An Dũng, huyện An Lão;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Huy